

Bản án số: **15/2024/HNGĐ-ST**
Ngày: 31-01-2024.
V/v “Xác định cha cho con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trang**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hồ Phi Công**.

2. Ông **Nguyễn Văn Hiếu**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đinh Thị Hạ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:*
Bà **Nguyễn Phương Dung**.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 483/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023, về việc “Xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-HNGĐ ngày 04/01/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh [Đoàn Thanh L](#), sinh năm 1979, vắng mặt.

Địa chỉ: [Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#).

2. Bị đơn: Chị [Phan Thị Diễm K](#), sinh năm 1985, vắng mặt.

Địa chỉ: [ấp S, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/6/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh [Đoàn Thanh L](#) trình bày:

Anh và chị [Phan Thị Diễm K](#) chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá thời gian sống chung, anh chị có 01 người con chung là cháu [Phan Đoàn Trung Hiếu s](#) ngày 18/02/2009. Do anh chị không có đăng ký kết hôn, nên trên giấy khai sinh của cháu [H](#) không ghi tên cha mà chỉ ghi tên mẹ là [Phan Thị Diễm K](#). Từ khi con sinh ra đến nay, anh là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu [H](#). Đến năm 2015, anh và chị [Phan Thị Diễm K](#) chính thức không còn sống chung với nhau. Chị [K](#) đã lấy chồng mới và có con với người chồng mới. Từ đó, anh và chị [K](#) cũng không còn liên lạc với nhau.

Nay anh yêu cầu Tòa án xác định anh là [Đoàn Thanh L](#) là cha ruột của cháu [Phan Đoàn Trung Hiếu s](#) ngày 18/02/2009.

Chị [Phan Thị Diễm K](#) trình bày: chị [Phan Thị Diễm K](#) đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày. Tuy nhiên, quá trình thu thập tài liệu chứng cứ thể hiện, chị [Phan Thị Diễm K](#) có nơi cư trú tại [ấp S, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#).

- Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 88, 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh [Đoàn Thanh L](#), xác định anh [Đoàn Thanh L](#) là cha ruột của cháu [Phan Đoàn Trung Hiếu s](#) ngày 18/02/2009.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh [Đoàn Thanh L](#) khởi kiện chị [Phan Thị Diễm K](#) yêu cầu xác định anh là cha ruột của cháu [Phan Đoàn Trung Hiếu s](#) ngày 18/02/2009, nên xác định quan hệ pháp luật là “Xác định cha cho con”; chị [Phan Thị Diễm K](#) đang cư trú tại [ấp S, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#). Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh [Đoàn Thanh L](#) có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, chị [Phan Thị Diễm K](#) được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Anh [Đoàn Thanh L](#) và chị [Phan Thị Diễm K](#) là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu xác định cha cho con của đương sự thì thấy: Anh [Đoàn Thanh L](#) tự nguyện sống chung như vợ chồng với chị [Phan Thị Diễm K](#), nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Trong thời gian sống chung, anh chị có 01 người con chung là Phan Đoàn Trung Hiếu sinh ngày 18/02/2009. Do không có đăng ký kết hôn, nên trên giấy khai sinh của cháu không ghi tên cha mà theo giấy khai sinh ghi tên mẹ của cháu [H](#) là chị [Phạm Thị Diễm K1](#). Như vậy, cho thấy cháu [H](#) là con ruột của chị [Diễm Kiều](#). Quá trình thu thập chứng cứ, Tòa án không lấy lời khai được chị [K1](#), tuy nhiên căn cứ tại văn bản số 12/TTPY.GT-23 ngày 11/9/2023 và Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 4.028-2018/ADN ngày 04/5/2018 của [Trung tâm Pháp y Thành phố H](#), kết luận anh [Đoàn Thanh L](#) có quan hệ huyết thống CHA – CON với cháu [Phan Đoàn Trung H1](#). Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh [Đoàn Thanh L](#).

[4] Về án phí: Anh [Đoàn Thanh L](#) phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 36, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 88, 89, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xác định anh [Đoàn Thanh L](#), sinh năm 1979, địa chỉ: [Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#) là cha đẻ của cháu [Phan Đoàn Trung Hiếu s](#) ngày 18/02/2009.

2. Về án phí: Anh [Đoàn Thanh L](#) phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí anh [Đoàn Thanh L](#) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai thu số 0008108 ngày 04/7/2023 được tính trừ vào án phí. Anh [Đoàn Thanh L](#) đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Anh [Đoàn Thanh L](#), chị [Phan Thị Diễm K](#) và chị [Nguyễn Thị Mai L1](#) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND cấp xã;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trang

